

Bản án số: **88/2025/DS-PT**

Ngày 25 - 6- 2025

*“Về việc tranh chấp yêu cầu bồi
thường thiệt hại ngoài hợp đồng”*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hạnh.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồng Chương, ông Dương Hà Ngân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú - Thư ký viên, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Viết Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 24/2025/TLPT-DS ngày 09 tháng 4 năm 2025 về việc *“Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”*. Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 02/2025/DS-ST ngày 17-02-2025 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 49/2025/QĐ-PT ngày 20 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 103/2025/QĐ-PT ngày 09 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Vũ Huỳnh T; địa chỉ: Thôn 10, xã N, huyện S, tỉnh Đắk Nông – (Có mặt).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T1 và bà Liu Thị T; địa chỉ: Thôn 10, xã N, huyện S, tỉnh Đắk Nông – (Ông T có mặt, bà T vắng mặt; bà T ủy quyền cho ông T tham gia tố tụng).

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị M; địa chỉ: Thôn 10, xã N, huyện S, tỉnh Đắk Nông – (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Vũ Huỳnh T trình bày: Gia đình ông Vũ Huỳnh T được Ủy ban nhân dân (UBND) huyện S, tỉnh Đắk Lắk cấp GCNQSD đất số V807184 ngày 20/3/2003, tại thửa đất số 224, tờ bản đồ số 55 với diện tích là 135m², tọa lạc tại thôn 10, xã N, huyện S, tỉnh Đắk Nông. Năm 2021 gia đình ông T xây căn nhà cấp 4 thuộc nhà

phổ thông, tổng diện tích là 160m² gồm tầng hầm và tầng trệt. Khi xây nhà thì ông T có đổ giằng móng bê tông sắt và đá, có đổ trụ làm giằng theo hình thể kèm theo. Khi xây dựng nhà, ông T không xin phép cơ quan có thẩm quyền. Từ năm 2021, gia đình ông T ở ổn định, không tranh chấp. Đến năm 2023 gia đình ông Nguyễn Văn T1 sát vách làm nhà, đào móng ngang, xây dựng kiên cố đổ các tấm bê tông nặng làm ảnh hưởng trực tiếp đến nhà ông T, dẫn đến nhà ông T bị nứt theo hình ảnh chụp kèm theo đơn khởi kiện; nứt theo hướng nhà phía ông T1. Khi nhà bị nứt thì ông T cũng đã liên hệ với ông T1 để hai bên bàn bạc tìm cách sửa chữa lại căn nhà nhưng ông T1 không chịu hợp tác. Mặt khác, do nhà bị nứt nên người thuê nhà của ông T đã hủy hợp đồng thuê nhà (5.000.000 đồng/tháng).

Do đó, ông T khởi kiện yêu cầu ông T1 và bà T phải bồi thường tiền sửa chữa nhà với số tiền là 70.000.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án ông T làm đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện. Căn cứ vào kết quả hồ sơ giám định của Công ty cổ phần kiểm định xây dựng Sài Gòn ông T yêu cầu ông T1, bà T phải bồi thường số tiền là 469.000.000 đồng (gồm tiền sửa chữa, xây mới 409.000.000 đồng và tiền thuê nhà là 60.000.000 đồng).

Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã tạm dừng phiên tòa vì ông T1 đã đề nghị tạm dừng phiên tòa để ông T1 mời đơn vị giám định. Ông T1 đã mời công ty TNHH Kiểm định và giám định xây dựng Miền Nam giám định và ông T, bà M đồng ý. Tòa án cũng đã công khai kết luận giám định này nhưng ông T không đồng ý với kết luận này của công ty TNHH Kiểm định và giám định xây dựng Miền Nam, ông T vẫn giữ nguyên yêu cầu ông T1 bà T phải bồi thường số tiền là 469.000.000 đồng (gồm tiền sửa chữa, xây mới 409.000.000 đồng và tiền thuê nhà 60.000.000 đồng).

2. Bị đơn ông Nguyễn Văn T và bà Lưu Thị T trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa trình bày: Gia đình ông T1 được UBND huyện S, tỉnh Đắk Lắk cấp GCNQSD đất số V807186 ngày 10/3/2003 tại thửa đất số 225, tờ bản đồ số 55 với diện tích 190m². Năm 2008 thì gia đình ông T1 làm móng đá, sắt kiên cố, xây dựng căn nhà cấp 4 trên diện tích đất này và ở ổn định đến nay. Năm 2021 gia đình ông T mới xây dựng nhà liền kề nhà ông T1, hai bên gia đình không có mâu thuẫn, tranh chấp gì. Năm 2022 khi gia đình ông T1 xây dựng căn nhà mái bằng thì vẫn giữ nguyên móng nhà bao quanh (kể cả móng phía nhà ông T), ông T1 chỉ thuê đào móng ngang căn nhà rồi đổ giằng cốt thép, xây dựng tường và sau đó đổ mái bằng. Việc gia đình ông T1 xây dựng căn nhà như trên từ năm 2022 đến tháng 11/2023 thì hoàn thành và quá trình xây dựng lại căn nhà ông T1 không xin phép chính quyền địa phương, việc xây dựng này không ảnh hưởng gì đến các công trình liền kề, móng nhà và bức tường sát nhà ông T vẫn giữ nguyên không có việc đào bới. Trong quá trình làm nhà do mặt bằng đã có từ trước nên gia đình ông T1 không thuê máy đầm để đầm làm mặt bằng nền nhà. Do vậy, nhà ông T bị nứt không phải là do việc xây dựng nhà ông T1, mà do dải đất nhà ông T bị dốc, ông T đổ nền chưa cứng nhưng đã làm nhà. Tại thời điểm ông T1 sửa chữa nhà thì cơ quan chủ quản tại địa phương không

xử phạt vi phạm gì mà chỉ có cơ quan thuế yêu cầu gia đình ông T1 đóng thuế về việc xây dựng, sửa chữa nhà và đã nộp thuế theo quy định.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông T thuê Công ty cổ phần kiểm định xây dựng Sài Gòn đã tiến hành thẩm định và có kết luận nguyên nhân dẫn đến nhà ông T bị nứt là do một phần xây dựng nhà ông T1 nên ông T1 không đồng ý. Tại phiên tòa sơ thẩm, ông T1 đề nghị Tòa án tạm ngừng phiên tòa và đề nghị Tòa án mời Công ty TNHH Kiểm định và giám định xây dựng Miền Nam tiến hành giám định liên quan đến yêu cầu của ông T, tại phiên tòa ông T và bà M cũng đồng ý để ông T1 làm đơn giám định và đến ngày 22/11/2024 thì đã có kết luận giám định số 04/2024/BCGD-KĐMN của công ty TNHH Kiểm định và giám định xây dựng Miền Nam. Ông T1 đề nghị Tòa án căn cứ vào kết quả giám định này để giải quyết vụ án. Ông không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Huỳnh T.

Ngoài ra, ông T có yêu cầu trả tiền mà người thuê nhà với số tiền là 60.000.000 đồng thì ông T1 không đồng ý vì với lý do: “ Ông T có cho thuê cắt tóc nhưng không có khách thì người ta đã trả lại nhà và sau đó ông T cho thuê bán bún ốc thì người ta cũng mới trả lại đây”. Việc người thuê nhà không thuê nhà của ông T cách đây khoảng 03 tháng vì ông T đã thuê thợ để sửa chữa nhà nên ông T1 không đồng ý yêu cầu này của ông T.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà M trình bày:* Đồng ý với toàn bộ lời trình bày của nguyên đơn không bổ sung gì thêm.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 02/2025/DS-ST ngày 17-02-2025 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, đã quyết định: Căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ các Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 605 của Bộ luật Dân sự: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Huỳnh T. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về chi phí tố tụng, án phí và thông báo quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26-02-2024, ông Vũ Huỳnh T, bà Trần Thị M kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Huỳnh T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn ông Vũ Huỳnh T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị M giữ nguyên yêu cầu kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm và yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm. Bị đơn ông Nguyễn Văn T1 không đồng ý với yêu cầu khởi kiện cũng như yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn. Các đương sự đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu ý kiến:

- *Về tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về nội dung:* Sau khi phân tích các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, không chấp nhận đơn

kháng cáo của nguyên đơn ông Vũ Huỳnh T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị M, giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 02/2025/DSST ngày 17-02-2025 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song. Các đương sự phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa phúc thẩm, ý kiến của Kiểm sát viên và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Ngày 26-02-2024, ông Vũ Huỳnh T, bà Trần Thị M kháng cáo Bản án dân sự sơ thẩm số: 02/2025/DS-ST ngày 17-02-2025 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song. Căn cứ khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự, ông T, bà M kháng cáo trong thời hạn luật định. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông thụ lý vụ án để xem xét kháng cáo của nguyên đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét nội dung giải quyết và yêu cầu kháng cáo:

[2.1]. Nguyên đơn cho rằng việc bị đơn xây, sửa lại nhà là nguyên nhân chính dẫn đến tường nhà nguyên đơn bị nứt, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn đã đề nghị Tòa án trung cầu Công ty Cổ phần Kiểm định xây dựng Sài Gòn thẩm định căn nhà của nguyên đơn. Tuy nhiên, sau khi kiểm định Công ty Cổ phần Kiểm định xây dựng Sài Gòn không ban hành Kết luận mà chỉ trả lời bằng Kết quả giám định công trình và không được giám định viên kết luận là chưa đúng theo quy định tại Điều 95 và Điều 102 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, ngoài ra kết luận về nguyên nhân gây ra hư hỏng nhà của nguyên đơn không chỉ rõ nguyên nhân, mức độ thiệt hại; không nêu rõ mối quan hệ nhân quả giữa hành vi của bị đơn và thiệt hại. Nên trả lời Kết quả giám định của Công ty Cổ phần Kiểm định xây dựng Sài Gòn là không có căn cứ. Bên cạnh đó, tại biên bản xác minh ngày 28-8-2024 thể hiện công trình xây dựng (*nhà*) của nguyên đơn khi xây dựng không đăng ký giấy phép xây dựng, không trình báo cho địa phương, khi bị ảnh hưởng không báo cho địa phương; theo lời khai của nguyên đơn thì khi xây dựng nhà của nguyên đơn không có bản vẽ thiết kế.

Mặt khác, tại phiên tòa ngày 15-10-2024 bị đơn đề nghị Tòa án tạm ngừng phiên tòa để trung cầu Công ty TNHH kiểm định và giám định xây dựng Miền Nam giám định thiệt hại, nguyên nhân dẫn đến thiệt hại thì được Tòa án đồng ý. Ngày 22-11-2024, Công ty TNHH Kiểm định và giám định xây dựng Miền Nam ban hành Kết luận giám định số 04 Kết luận:

1. Nguyên nhân chính thiệt hại nhà đất thửa 224 của nhà ông Vũ Huỳnh T thiệt hại nhà đất thửa đất số 224 xuất phát từ hai nguyên nhân chính:

a. *Tự lún của nhà 224: Đất nền của nhà thửa 224, vốn là nền san lấp sâu không được xử lý đúng kỹ thuật, đã bị lún có kết tự nhiên, gây ảnh hưởng đến kết cấu công trình.*

b. *Thấm nước từ khoang hở giữa hai nhà: Nước thấm lâu ngày qua khoang hở giữa nhà thửa 224 và thửa 225, sau đó ngấm vào nền đất. Do có giếng thu nước, quá trình có kết đất diễn ra nhanh hơn, dẫn đến sụt lún nền tại khu vực sát chân tường. Hậu quả là tường bị nứt và nền nhà thửa 224 bị sụt lún.*

Kết luận: Các thiệt hại tại nhà thửa 224 không phải do tác động từ công trình nhà thửa 225 (nhà ông Nguyễn Văn T) mà do các yếu tố nội tại và điều kiện hiện trạng của nhà thửa 224.

2. Việc đào móng của nhà thửa 225: Việc đào móng của nhà thửa 225, dù sát vách nhưng không gây tác động đến ngôi nhà thửa 224 của ông Vũ Huỳnh T. Các kiểm tra hiện trường và đánh giá kỹ thuật cho thấy không có dấu hiệu sụt lở móng, sụt lún nền, hay nứt tường liên quan đến hoạt động thi công móng của nhà thửa 225.

3. Nguyên nhân khác: Một số yếu tố tự nhiên khác, như rung động từ môi trường xung quanh, cũng có thể là yếu tố phụ ảnh hưởng đến tình trạng thiệt hại, nhưng không phải là nguyên nhân chính.”

Ngày 27-11-2024, nguyên đơn có đơn khiếu nại đến Giám đốc Sở xây dựng TP Hồ Chí Minh yêu cầu hủy Kết luận giám định của Công ty TNHH Kiểm định và giám định xây dựng Miền Nam. Ngày 10-01-2025, Sở xây dựng thành phố Hồ Chí Minh ban hành Công văn trả lời khiếu nại số 260 với nội dung:

“1. Về điều kiện năng lực của cá nhân, tổ chức giám định tư pháp: Xác định Công ty TNHH kiểm định và giám định xây dựng Miền Nam và ông Trịnh Văn Sang có đủ điều kiện thực hiện nội dung trung cầu giám định số 10 ngày 21/10/2024 của TAND huyện Đắk Song.

Về khiếu nại kết quả giám định tư pháp: Việc ông Vũ Huỳnh T không đồng ý với Kết luận giám định của Công ty TNHH kiểm định xây dựng Miền Nam sẽ do Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông là cơ quan trung cầu giám định xử lý, Sở xây dựng TP Hồ Chí Minh không có thẩm quyền hủy Kết luận giám định.”

Như vậy, Kết luận giám định của Công ty TNHH Kiểm định xây dựng Miền Nam đúng theo quy định tại Điều 95, 102 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 32 Luật giám định tư pháp năm 2012 sửa đổi bổ sung năm 2020. Do đó, căn cứ vào Kết luận giám định trên thì nguyên nhân dẫn đến việc hư hỏng, nứt tường nhà của nguyên đơn không phải do tác động từ công trình nhà của bị đơn gây ra mà do các yếu tố nội tại và điều kiện, hiện trạng của nhà nguyên đơn.

[2.2]. Nguyên đơn kháng cáo, cho rằng Chủ tọa phiên tòa ông Phạm Văn Q đã ép buộc nguyên đơn xóa chữ “hủy” và thay đổi bằng chữ “sửa” và ghi thêm dòng chữ “đề nghị thẩm phán chấp nhận yêu cầu của tôi”. Tuy nhiên, cho đến thời điểm hiện tại nguyên đơn không cung cấp được chứng cứ chứng minh bị thẩm phán ép buộc và việc ghi sửa bản án hay hủy bản án và ghi thêm chữ “đề nghị thẩm phán chấp nhận yêu cầu của tôi” không làm thay đổi bản chất của đơn kháng cáo vì nguyên đơn đã đề nghị kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Đồng thời, tại Biên bản lấy lời khai ông Vũ Huỳnh T ngày 16-4-2025, ông T thừa nhận các chữ viết ghi bằng bút mực xanh tại trang 02 của đơn kháng cáo trên là chữ viết của ông T.

Đối với nội dung ông T trình bày tại Biên bản lấy lời khai ngày 16-4-2025 việc Tòa án nhân dân huyện Đắk Song chưa trả lại số tiền 1.500.000 đồng cho ông nộp tạm ứng chi phí tố tụng, xét thấy mặc dù không nằm trong nội dung đơn

kháng cáo của ông nhưng vẫn nên nêu ra để ông biết: Căn cứ vào bảng kê chi phí xem xét thẩm định tại chỗ thì số tiền trên đã chi cho đoàn xem xét thẩm định và chi phí thuê xe khi đi thẩm định. Đồng thời, với nhà ông T3 bị hư hỏng, nứt nẻ mà ông đã cung cấp hình ảnh cho cấp sơ thẩm, trường hợp gia đình ông T3 có yêu cầu bồi thường thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác. Trong vụ án này, chỉ giải quyết tranh chấp giữa nhà ông T1 và ông T.

Từ những nhận định phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo. Xét thấy quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông là phù hợp nên cần chấp nhận.

[3]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Vũ Huỳnh T thuộc diện người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền tạm ứng án phí nên được miễn nộp án phí phúc thẩm theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14. Buộc bà Trần Thị M phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự: Không chấp nhận kháng cáo của ông Vũ Huỳnh T và bà Trần Thị M, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 02/2025/DSST ngày 17-02-2025 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song.

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng các Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 605 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Huỳnh T.

2. Về chi phí tố tụng: Buộc ông Vũ Huỳnh T phải trả cho bị đơn ông Nguyễn Văn T1 và bà Lưu Thị T số tiền là 63.000.000đ (*Sáu mươi ba triệu đồng*) chi phí cho việc xem xét thẩm định tại chỗ và giám định.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Về án phí DSST: Số tiền 22.760.000đ (*Hai mươi hai triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng*). Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho ông Vũ Huỳnh T.

4. Về án phí dân sự phúc thẩm:

4.1. Ông Vũ Huỳnh T được miễn nộp tiền án phí phúc thẩm.

4.2. Bà Trần Thị M phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ vào số tiền 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0004541 ngày 03/03/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song; trả lại cho ông Vũ Huỳnh T và bà Trần Thị M số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ I);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Đắk Song;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện S;
- Các đương sự;
- Lưu: Tổ HCTP, DS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thế Hạnh